TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 23 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị Việt H - sinh năm: 1980

Địa chỉ: thôn D, xã Hàm T, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T – sinh năm: 1977

Địa chỉ: thôn D, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đào Thị Việt H và ông Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Bà Đào Thị Việt H và ông Trần Ngọc T có 03 con chung Trần Thị Hồng N – sinh năm: 2004; Trần Thành Đ– sinh ngày: 02/12/2009 và bé Trần Thị Hồng H – sinh ngày 16/7/2015. Ông Trần Ngọc tự nguyện giao 02 con chung chưa thành niên tên Trần Thành Đ và bé Trần Thị Hồng H cho bà Đào Thị Việt H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Trần Ngọc T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thế thực hiện theo Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: bà Đào Thị Việt H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Đào Thị Việt H đã nộp theo biên lai số 0003683 ngày 01/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 11. Hoàn trả cho bà Đào Thị Việt H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND KV11;
-Phòng THADS KV 11;
-UBND xã Hàm Thạnh, LĐ;
-Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành